

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA AN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HSST  
Ngày 23/10/2018

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lục Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Hữu;
2. Bà Hoàng Thị Bằng.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với:

**- Bị cáo Nông Văn B**, tên gọi khác: Không có

Sinh ngày 14 tháng 9 năm 1963 tại xã B, huyện T, Cao Bằng;

Thường trú tại: xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Trình độ học vấn: 04/10;

Con ông (Không xác định được cha đẻ); Con bà Nông Thị S, (đã chết);

Vợ: Nông Thị M, sinh năm 1958;

Con: có 02 con trai, sinh năm 1991 và 1993;

Anh, chị, em ruột: Không xác định được;

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lý Thị Nhung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt)

- **Bị hại:** Ông Lý Đức X, sinh ngày 08/8/1961.

Địa chỉ: xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Thủy – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (có mặt).

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nông Văn T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng hơn 20 giờ ngày 02/3/2018, Nông Văn B, sinh năm 1963, trú tại xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng đến lán Công ty xây dựng 26/3 đang thuê để máy móc thiết bị công trình cách nhà B khoảng 400 mét để hỏi về việc lúc nào thì Công ty xây kè bờ suối ở chỗ đất gần nhà của B. Tại đây Nông Văn B gặp ông Lý Đức X, sinh năm 1961 là Trưởng xóm N đồng thời cũng là người được thuê để trông coi lán cho Công ty 26/3, Nông Văn B có hỏi về việc khi nào Công ty sẽ thi công xây kè đất gần nhà B vì đất sắp lở thì ông Lý Đức X trả lời là không biết, sau đó hai bên lời qua tiếng lại và Nông Văn B có hành động múa chân, múa tay trước mặt ông X, thấy vậy ông X có lời thách thức Nông Văn B nếu đánh nhau thì đi xuống bãi đất trống cách vị trí ban đầu khoảng 10 mét. Trong khi hai người cùng bước xuống bãi đất trống thì Lý Đức X có gọi điện thoại cho Lý Văn Đ là người cùng xóm với nội dung là bảo con trai của B đến đưa B về nhà vì B đã say rượu mà đến gây sự. Cả hai người đi xuống đến bãi đất trống, tại đây Nông Văn B tiếp tục có hành động múa chân, múa tay nhưng chưa động chạm gì tới Lý Đức X, thấy vậy Lý Đức X dùng tay đẩy vào vai của B nói B đi về nhà làm B bị ngã xuống đất. Do bức tức nên khi đứng dậy, Nông Văn B dùng tay trái lấy chiếc điện thoại di động ở trong túi quần bên trái ném mạnh ngang với vai của B vào vùng mặt của Lý Đức X, trúng vào mắt trái của ông X gây chảy máu. Sau đó thì Nông Văn B được con trai đưa về nhà, còn ông Lý Đức X do bị thương ở mắt, chảy nhiều máu đã được mọi người đưa đi bệnh viện chữa trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, sau đó đi Bệnh viện mắt Trung ương khám điều trị.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng, có kích thước như sau: chiều dài 12cm, bản rộng 6cm, độ dày 1,5cm. Chiếc điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng.

Ngày 19/3/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An ra Quyết định trưng cầu giám định số 19, yêu cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cao Bằng giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Lý Đức X.

Ngày 26/3/2018, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cao Bằng kết luận giám định pháp y về thương tích số 031/18/TgT. Kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lý Đức X là 47% (Bốn mươi bảy phần trăm).

Do có hành vi nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-HA ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn B về tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác*” theo điểm c khoản 3 (với các tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai sự việc xảy ra là do bị cáo đã uống rượu không làm chủ được bản thân, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo và gia đình đã cố gắng khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại được số tiền 6.000.000 đồng. Nay bị cáo rất hối hận về hành vi gây ra với bị hại và bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Lý Đức X khai nhận: Bản thân ông là Trưởng xóm xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng và được Giám đốc Công ty 26/3 nhờ trông coi lán đề phuong tiện vài ngày. Khoảng gần 21 giờ ngày 02/3/2018 có Nông Văn B là người cùng xóm đến lán của ông với tình trạng đã say rượu gây hấn với ông. Ông biết là ông B đã say rượu nên đã gọi điện cho người nhà ông B và khuyên giải ông B đi về nhà. Đến khoảng đất trống cách lán 10m, ông có được đẩy bị cáo và nói là đi về nhà đi thì bất ngờ ông B cầm chiếc điện thoại ném ngang vai về phía ông trúng vào mắt, sau khi bị thương ông được gia đình đưa đi Bệnh viện cấp cứu và điều trị tổng thời gian là 09 ngày. Nay ông yêu cầu bị cáo Nông Văn B phải bồi thường các khoản sau: Tiền công mất thu nhập; Tiền công người phục vụ trong thời gian điều trị; Tiền mua thuốc theo hóa đơn tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, Bệnh viện mắt Trung Ương; Tiền giám định tư pháp, giám định pháp y; Tiền bồi dưỡng sức khỏe, bù đắp tổn thất về tinh thần. Tổng cộng với số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

Bị cáo Nông Văn B nhất trí bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho ông X vì thiệt hại đây do bị cáo gây ra, tuy nhiên bị cáo cho rằng mức yêu cầu bồi thường của bị hại đưa ra là quá cao. Bị cáo đưa ra mức bồi thường cho bị hại tất cả các khoản thiệt hại với số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Bị hại Lý Đức X đồng ý với mức đề nghị bồi thường của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nông Văn B phạm tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác*” và xử phạt bị cáo với mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng, có kích thước như sau: chiều dài 12cm, bản rộng 6cm, độ dày 1,5cm. Chiếc điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại những khoản tiền thuốc men có theo hóa đơn và những chi phí hợp lý mà bị hại đã chi trả, khoản tiền bồi dưỡng sức khỏe tinh thần của bị hại. Tại phiên tòa hôm nay giữa bị cáo và bị hại đã thoả thuận được mức bồi thường là 40.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận đó

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Ý kiến của Người bào chữa: Bị cáo Nông Văn B có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ văn hóa thấp, gia đình ở khu vực III đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, sau khi gây ra sự việc có sự tác động các con đến gia đình bị hại để bồi thường trước số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và nộp tại Chi cục THADS 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã chủ động đưa ra mức bồi thường và được bên bị hại chấp nhận. Hơn nữa bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại do đã thách thức đánh nhau và có hành vi đẩy bị cáo ngã, dẫn đến bị cáo mất kiểm soát hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật áp dụng mức hình phạt thấp nhất của Kiểm sát viên đưa ra.

Ý kiến của Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại: Việc bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ. Việc bị cáo đi đến lán của bị hại để hỏi về việc xây kè là không đúng vì bị hại chỉ được công ty nhờ trông coi phương tiện, bị hại không có thẩm quyền để trả lời bị cáo, hơn nữa trước khi đến lán, bị cáo đã uống rượu nên có những hành vi không đúng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhưng việc bồi thường của bị cáo đối với bị hại so với mức mà bị cáo đưa ra để thỏa thuận bồi thường là còn ít nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp nhưng cần phải xử phạt mức nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn B khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 02/3/2018, bị cáo đã dùng chiếc điện thoại ném thẳng ngang vai hướng vào mặt bị hại Lý Đức X làm mất trái của bị hại chảy máu, gây tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Lý Đức Xuân là 47% (Bốn mươi bảy phần trăm).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y % thương tích của Lý Đức X và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Căn cứ tỷ lệ thương tật và hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho ông Lý Đức X theo Kết luận giám định nói trên và theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 của Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nông Văn B đã thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm “dùng chiếc điện thoại di động (có kích thước chiều dài 12cm, bản rộng 6cm, độ dày 1,5cm) ném vào mắt trái của Lý Đức Xuân gây mù mắt với tỷ lệ thương tích là 47%”. Do vậy hành vi của bị cáo Nông Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ 05 đến 10 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã uống rượu làm mất kiểm soát hành vi của mình, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ dẫn đến xô xát bị cáo đã dùng chiếc điện thoại di động ném vào mắt trái của bị hại, gây thương tích tổn hại sức khỏe cho bị hại là 47% sức khỏe. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình đã khắc phục phần nào hậu quả nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên hiện tại bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, Trong vụ án này nguyên nhân xảy ra sự việc cũng là do một phần lỗi của bị hại, đã không kiềm chế khuyên giải mà có những lời lẽ thách thức và có hành vi đẩy bị cáo dẫn đến bị cáo bột phát tức giận, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây cũng là ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhân thân tốt là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội cũng xuất phát từ phía bị hại, khi thấy bị cáo đến hỏi và gây sự đáng lẽ ra bị hại phải khuyên bảo bị cáo đi về nhà khi nào tỉnh rượu mới nói chuyện nhưng bị hại lại có hành vi thách thức đánh nhau với bị cáo. Bị cáo biết rõ việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, do đó sau khi uống rượu đáng lẽ ra bị cáo nên ở nhà nghỉ ngơi nhưng bị cáo lại đến nơi lán của bị hại gây sự, việc bị cáo khai bị hai bố con bị hại cùng đánh và lưng và đầu dẫn đến bức tức dùng hung khí nguy hiểm, để gây thương tích cho bị hại, hậu quả xảy ra là không có căn cứ. Nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc, để giáo dục ý thức xử sự giữa người với người, đặc biệt, phải tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian và xử phạt bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Tuy nhiên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức khung thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước. Do vậy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, Người bào chữa, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại đưa ra là phù hợp, cần được chấp nhận

[6] Về việc bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường, theo đó bị cáo Nông Văn B phải bồi thường cho ông Lý Đức X tổng số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), trước khi xét xử bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Nay bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho ông Lý Đức X số tiền 34.000.000đ (ba mươi tư triệu đồng). Xét thấy, đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết,

thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội, Hội đồng xét xử công nhận trong bản án.

[7] Đối với số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) do gia đình bị cáo nộp khắc phục hậu quả, tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên lai thu số AA/2011/00737, ngày 13/8/2018, cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo việc thi hành án.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng, có kích thước như sau: chiều dài 12cm, bản rộng 6cm, độ dày 1,5cm, chiếc điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng. Đây là công cụ mà bị cáo dùng để ném vào mắt của bị hại gây thương tích nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền còn phải tiếp tục bồi thường (34.000.000 đồng x 5%) là 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Các Điều 584, 585, 590, 357 và 468 Bộ luật dân sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”
2. Xử phạt: Bị cáo Nông Văn B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nông Văn B và bị hại Lý Đức X tại phiên tòa: Bị cáo Nông Văn B phải bồi thường cho ông Lý Đức X tổng số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Nay bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho ông Lý Đức X số tiền 34.000.000đ (Ba mươi tư triệu đồng).

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

Quyết định về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe của Bản án này được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị.

4. Về vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu vàng đồng, có kích thước như sau: chiều dài 12cm, bản rộng 6cm, độ dày 1,5cm. Chiếc điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng.

*(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 07/8/2018)*

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai, Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo; Bị hại; Người làm chứng;
- Người bào chữa, Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lục Thanh Hải**